

Nợ xấu không hề mất đi

Nguồn: <http://www.phapluattp.vn>

Sau khi tạm chuyển nợ cho VAMC, ngân hàng lành mạnh hơn về bề ngoài nhưng nợ xấu trong nền kinh tế không hề mất đi.

Việc mua nợ của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) đang thực hiện khá tốt. Tuy nhiên, khi nợ sau khi mua về sẽ được xử lý ra sao lại là vấn đề đáng quan tâm. Ông Đỗ Thiên Anh Tuấn, giảng viên Chương trình Giảng dạy Kinh tế Fulbright, có một số nhận định về vấn đề này.

Chuyển nợ sang kho cất trữ tạm

. Theo TS. Trần Du Lịch, Thành viên Hội đồng Tư vấn chính sách tài chính quốc gia, việc bán nợ xấu chưa hẳn đã giúp các NH đã trút được gánh nặng nợ xấu, mà trước mắt chỉ có thể đưa được nợ xấu ra ngoài bảng cân đối kế toán. Ý kiến của ông về vấn đề này thế nào?

+ Ông Đỗ Thiên Anh Tuấn, giảng viên Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright: Đúng vậy, hiện nay VAMC đang mua nợ xấu theo giá trị sổ sách. Và cách này không phải là xử lý nợ thực chất mà chỉ về hình thức. Hay nói cách khác sau khi tạm “gạt” nợ cho VAMC, giúp bảng cân đối tài sản của NH giảm được nợ xấu, NH trở nên lành mạnh hơn về bề ngoài nhưng nợ xấu trong nền kinh tế không hề mất đi. Nhìn nhận nợ xấu phải nhìn nhận ở hai góc độ chủ nợ và con nợ, tức giữa ngân hàng với doanh nghiệp. Ngân hàng tạm chuyển nợ cho VAMC nhưng doanh nghiệp vẫn mắc nợ xấu thì không thể gọi là đã xử lý nợ được.

. Nhưng bước tiếp theo của VAMC sau khi mua nợ, là phân loại, sắp xếp để tái cấu trúc nợ nên không thể coi xử lý nợ xấu hiện nay chỉ ở về bên ngoài?

+ Để xử lý nợ xấu về chất phải có dòng tiền thật, mà dòng tiền này phải được tạo ra từ con nợ chứ không phải từ nguồn thứ cấp nào khác. Hiện nay cách mình xử lý nợ là chuyển theo giá trị sổ sách cho VAMC, sau đó VAMC sẽ trao cho NH trái phiếu đặc biệt không trả lãi và cũng không có giá trị đáo hạn. NH sẽ cầm cố trái phiếu với Ngân hàng Nhà nước (NHNN) để tái tài trợ. Tuy nhiên nguồn tiền vững chắc phải được tạo ra từ con nợ. Vì con nợ đã lấy tiền, sử dụng một dòng tiền lớn của NH trước đây, nên khi xử lý nợ các con nợ buộc phải có dòng tiền để trả nợ. Tuy nhiên hiện nay VAMC, theo thiết kế chính sách, không có động cơ để mà xử lý nợ một cách triệt để song lại có ràng buộc để trì hoãn việc xử lý nợ. Vì thế xử lý nợ không thực sự bền vững về chất. Mà chỉ là tạm thời, chuyển một khoản nợ sang cho VAMC như một cái kho cất trữ tạm trong 5 năm, như vậy không giải quyết được vấn đề thực chất.

. Tại sao ông lại cho rằng VAMC không có động cơ để mà xử lý nợ một cách triệt để?

+ Cái quan trọng để VAMC xử lý tốt nhất nợ xấu là dựa trên lợi ích của NH thì hiện nay không có. Nhưng rõ ràng ở đây không gắn được lợi ích của VAMC vào NH hay nói cách khác VAMC không có động cơ gì mà hành xử dựa trên lợi nhuận của NH. Vì tôi thu được hay tôi không thu hồi được khoản nợ thì cũng không bị tổn thất gì cả về mặt tài chính. Trong trường hợp này cũng không có thang đo để đánh giá hiệu quả của VAMC. Thực chất, cách mình đang xử lý nợ là dùng lợi nhuận tương lai của các NH để xử lý nợ xấu.

Khi NH bán nợ cho VAMC lấy tiền, nhưng VAMC không đưa tiền mà đưa giấy nhận nợ. Nên VAMC đáng ra phải trả lãi cho NH thương mại, nhưng trong trường hợp này lãi suất lại bằng 0%, nghĩa là không phải trả lãi. Anh đi phát hành nợ mà anh không phải trả lãi là một đặc quyền quá lớn dành cho anh. Tất nhiên, nếu là thị trường thì người ta sẽ định giá trái phiếu ngay cả trong trường hợp anh không trả lãi, song đây là trái phiếu bắt buộc. Ngoài ra, anh cũng không có nghĩa vụ trả lại giá trị gốc cho trái phiếu. Chính điều này đã không tạo cho anh áp lực và động cơ để xử lý nhanh nợ cũng như xử lý nợ với giá trị thu hồi tốt nhất có thể. Bởi nếu phải trả lãi thì anh sẽ nhanh chóng tìm cách xử lý nợ ngay để có dòng tiền trả lãi. Vậy nên với cách xử lý của mình đã tạo nên tâm lý ỷ lại (moral hazard) cho bản thân VAMC. Còn cách làm như hiện nay là chúng ta thiết kế mô hình đã trao cho VAMC một đặc quyền quá lớn.

Mua nợ theo giá thị trường

. Vậy làm thế nào để VAMC xử lý tốt nhất?

+ VAMC xử lý tốt nhất là khi lợi ích NH đạt được và lợi ích của VAMC cũng đạt được. Trước hết phải trả lãi cho trái phiếu có giá trị đáo hạn; thứ hai phải đẩy nhanh việc mua lại nợ theo giá thị trường chứ không chỉ chủ yếu mua theo giá sổ sách như hiện nay; thứ ba phải tạo điều kiện về cơ chế, khuôn khổ pháp lý... cho nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam để có dòng tiền sạch. Dòng tiền sạch ở đây nghĩa là được tạo ra từ khu vực sản xuất của nền kinh tế chứ không phải các nguồn khác như NHNN bơm ra hay được bơm ra từ quan hệ sân sau của NH.

. Nhưng trái phiếu này là trái phiếu đặc biệt nên không giống trái phiếu thường?

+ Trái phiếu là phải có lãi suất, phải có giá trị đáo hạn. Nhưng giá trị đáo hạn của trái phiếu này phải được dựa trên xác suất và giá trị kỳ vọng thu hồi của khoản nợ đó. Như vậy trái phiếu đặc biệt, từ này thực ra chúng ta né tránh từ *biên nhận giữ hộ nợ* chứ không phải là trái phiếu đúng chuẩn. Vậy nên trái phiếu chúng ta đang làm cần phải được tái cấu trúc lại, ít nhất là phải trả lãi, thứ hai phải có giá trị đáo hạn. Mà giá trị đáo hạn của trái phiếu đó phải dựa trên giá trị kỳ vọng của khoản nợ có thể thu hồi được, chứ không chỉ giá trị đáo hạn bằng 0. Nếu giá trị đáo hạn bằng 0 là không ràng buộc nghĩa vụ nợ của VAMC với trái phiếu đó.

. Lãi suất áp dụng cho trái phiếu bao nhiêu phù hợp?

+ Nguyên tắc phải trả lãi phụ thuộc rất nhiều yếu tố như mặt bằng lãi suất hiện nay thế nào. Như lãi suất tiền gửi, lãi suất cho vay, lãi suất trái phiếu chính phủ hiện nay thế nào... và cả tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế như thế nào... sẽ cấu thành lãi suất. Nhưng về nguyên tắc là không thể bằng 0. Cũng cần nói thêm, về mặt kỹ thuật, việc trả lãi suất danh nghĩa không quá quan trọng, thị trường sẽ định giá lại giá trị trái phiếu dựa trên suất sinh lợi và rủi ro mà họ kỳ vọng khi nắm giữ trái phiếu 'đặc biệt' này.

YÊN TRANG thực hiện